

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST

Ngày: 25 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quy.

2. Bà Vương Thị Dung.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 464/2021/TB-TA ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Văn H – sinh năm: 1995, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Phố 1, ấp 3, xã PL, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn H1 – 1973 và bà Trần Thị T – 1969; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2021 đến nay. *(có mặt)*

- Bị hại: Mã Nhật Anh K – sinh năm: 2005. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Phố 2, ấp 3, xã PL, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Võ Thị P – sinh năm: 1991. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Phố 2, ấp 3, xã PL, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Lộc Thành Đ – sinh năm: 2007. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Phố 9, ấp 5, xã PL, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai.

+ Nguyễn Hoàng A – sinh năm: 1988. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Số nhà 04, khu phố Hiệp Thương, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

+ Phan Văn H1 – sinh năm: 1973. *(có mặt)*

Địa chỉ: Phố 1, ấp 3, xã PL, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lộc Thành Đ:

+ Lộc Thanh Q – sinh năm: 1985. (vắng mặt)

+ Lâm Thị K1 – sinh năm: 1956. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 116/9A, phố 9, ấp 5, xã PL, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn H và Lộc Thành Đ là bạn bè quen biết nhau.

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/02/2021, Phan Văn H điều khiển xe mô tô hiệu VISION màu đỏ – xám, biển số 60B4-292.14 chở Lộc Thành Đ ngồi phía sau chạy lòng vòng từ khu vực xã Phú Lợi đến khu vực trường Trung học phổ thông Tân Phú thuộc khu phố Hiệp Quyết, thị trấn Định Quán nhằm tìm tài sản sơ hở của người dân để chiếm đoạt. Khi cả hai đi trên đường 17/3 qua trường Trung học phổ thông Tân Phú được khoảng 100m theo hướng đi ra Quốc lộ 20 thì phát hiện trong quán bán bánh canh cá lóc của chị Võ Thị P ở số 344A Đường 17/3 thuộc tổ 6, khu phố Hiệp Quyết, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán có cháu Mã Nhật Anh K (là con ruột chị P) đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đỏ chơi một mình nên H điều khiển xe mô tô chạy quay lại để quan sát. Khi xác định chỉ có một mình cháu K trong quán thì H dừng xe mô tô sát bên quán còn Đ đi vào bên trong quán giật chiếc điện thoại mà cháu K đang cầm trên tay rồi nhanh chóng lên xe H đang chờ sẵn chạy thoát.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H và Đ đi đến tiệm điện thoại “Kim Thanh” ở ấp 4, xã La Ngà, huyện Định Quán do anh Nguyễn Hoàng A làm chủ và bán chiếc điện thoại trên với giá 1.400.000đ và cùng nhau tiêu xài hết số tiền trên. Sau đó, anh Nguyễn Hoàng A đã bán chiếc điện thoại trên cho một người không rõ nhân thân, lai lịch.

Đến ngày 24/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán phát hiện và ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Văn H. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, Phan Văn H và Lộc Thành Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tài sản thiệt hại: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số loại 7Plus, dung lượng 128 GB, màu đỏ. Hiện không thu hồi được.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 12/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán kết luận giá trị của chiếc điện thoại trên là 5.900.000đ.

Trách nhiệm dân sự: Ông Phan Văn H1 (là cha ruột của Phan Văn H) đã tự nguyện giao nộp số tiền là 2.000.000đ và bà Lâm Thị K (là bà nội của Lộc

Thành Đ) đã tự nguyện giao nộp số tiền là 3.000.000đ để bồi thường cho chị Võ Thị P. Chị P đã nhận số tiền 5.000.000đ và không có yêu cầu gì khác.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 60B4-292.14. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của ông Phan Văn H1 (là cha ruột của Phan Văn H). Do ông H1 không biết việc H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô trên cho ông H1.

Đối với Lộc Thành Đ – sinh ngày 13/3/2007, khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản nêu trên thì Đ chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Đ và chuyển hồ sơ của Lộc Thành Đ đến Công an xã PL, huyện ĐQ quản lý theo quy định.

Đối với anh Nguyễn Hoàng A: Khi mua chiếc điện thoại di động do Phan Văn H và Lộc Thành Đ bán thì anh Nguyễn Hoàng A không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKSDQ ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề xuất mức án đối với bị cáo Phan Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình Lộc Thành Đ đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, biên bản trích xuất dữ liệu, biên bản nhận dạng, lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 12 giờ ngày 20/02/2021, Phan Văn H điều khiển xe mô tô biển số 60B4-292.14 chở Lộc Thành Đ dừng trước quán bán bánh canh cá lóc của chị Võ Thị P ở số 344A Đường 17/3 thuộc tổ 6, khu phố Hiệp Quyết, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai để cho Đ đi vào trong quán và giật chiếc điện thoại di động Iphone 7Plus màu đỏ dung lượng 128 GB trên tay cháu Mã Nhật Anh K – sinh năm: 2015 (là con ruột của chị P) rồi ra xe cùng H chạy thoát. Giá trị của chiếc điện thoại bị chiếm đoạt là 5.900.000đ.

Hành vi do bị cáo Phan Văn H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị hại Mã Nhật Anh K – sinh năm: 2015 là người dưới 16 tuổi. Do đó bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi...”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét vai trò của bị cáo trong vụ án: Bị cáo tham gia với vai trò là người khởi xướng và là người thực hành; Lộc Thành Đ tham gia với vai trò là người thực hành. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức độ tham gia vào việc phạm tội của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, còn xem xét việc bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[8]. Về hình phạt:

[8.1]. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[8.2]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình Lộc Thành Đ đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 60B4-292.14. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của ông Phan Văn H1 (là cha ruột của Phan Văn H). Do ông H1 không biết việc H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô trên cho ông H1 là phù hợp.

[11]. Về các vấn đề khác:

Đối với Lộc Thành Đ – sinh ngày 13/3/2007, khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản nêu trên (ngày 20/02/2021) thì Đ 13 tuổi 11 tháng 07 ngày là chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên căn cứ vào Điều 90 Bộ luật hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Đ và chuyển hồ sơ của Lộc Thành Đ đến Công an xã PL, huyện ĐQ quản lý theo quy định là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Hoàng A: Khi mua chiếc điện thoại di động do Phan Văn H và Lộc Thành Đ bán thì anh Nguyễn Hoàng A không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[12]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[13]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 02 năm 2021.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Văn H1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lộc Thành Đ, Nguyễn Hoàng A, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lộc Thành Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán;
- CQCSĐT Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Lợi